**NỘI DUNG BÀI HỌC MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ KHỐI 6 - TUẦN 13**

**MÔN LỊCH SỬ**

**BÀI 12: CÁC VƯƠNG QUỐC Ở ĐÔNG NAM Á TRƯỚC THỀ KỈ X**

 **(tiết 2)**

**II. Sự xuất hiện các vương quốc cổ từ đầu công nguyên đến thế kỉ VII**

* Vào những thế kỉ đầu công nguyên, một số vương quốc cổ lần lượt xuất hiện ở vùng lục địa Đông Nam Á: Chăm-pa, Phù Nam, Pê-gu, Tha-tơn…
* Các vương quốc này ra đời và phát triền gắn với những dòng song đổ ra biển, thuận lợi phát triển nghề nông và giao lưu thương mại.
* Phù Nam là vương quốc phát triển nhất trong bảy thế kỉ đầu công nguyên với thương cảng Óc Eo sầm uất

**III. Sự hình thành và phát triển của các vương quốc phong kiến từ TK VII đến TK X**

* TK VII, Phù Nam sụp đổ, nhiều quốc gia mới xuất hiện.
* Cuối TK VII, vương quốc Đva-ra-va-ti và Ha-ri-pun-giay-a lần lượt thành lập ở vùng lưu vực sông Mê Nam.
* Đầu TK IX, vương quốc Pa-gan ra đời. Đầu TK X, người Việt giành được độc lập, xây dựng nhà nước tự chủ.
* Trên đảo Xu-ma-tra vương quốc Sri Vi-giay-a ra đời.
* Cuối TK VIII, vương quốc Ka-lin-ga phát triển mạnh
* Sự xuất hiện và phát triển của các vương quốc phong kiến tạo cơ sở cho sự phát triển của khu vực Đông Nam Á TK X đến TK XV.

**\*HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

**-** Học bài 12

- Làm phần Luyện tập, vận dụng SGK/ 66 vào v**ở**

**-** Chuẩn bị trước câu hỏi phần I bài 14 SGK/73,74

***\* Gợi ý phần Luyện tập- Vận dụng:***

**Câu 1:** HS dựa vào nội dung ghi bài tiết 1 bài 12 để trả lời

**Câu 2:** HS vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi “Những điềm tương đồng về vị trí địa lý của các vương quốc cổ ở Đông Nam Á” theo các ý sau:

* Ở phía nào châu Á, tiếp giáp đại dương nào, là cầu nối giữa hai lục địa nào?
* Các vương quốc được hình thành ở vị trí thế nào? Vị trí ấy thuận lợi phát triển ngành nghề gì?

**Câu 3:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên các vương quốc cổ** | **Thuộc lãnh thổ quốc gia ngày nay** |
| Phù Nam | Việt Nam |
| Chăm-pa | Việt Nam |
| Đại Cồ Việt | Việt Nam |
| Pa-gan | Mi-an-ma |
| Chân Lạp | Lào, Campuchia, Thái Lan, Việt Nam |
| Tu-ma-sic | Xin-ga-po |
| Sri Vi-giay-a | In-đô-nê-si-a |
| Ka-lin-ga | In-đô-nê-si-a |
| Bu-tu-an | Phi-lip-pin |

**Câu 4:** Sông Mê Công gắn liền với lịch sử của những vương quốc cổ và quốc gia ngày nay: Phù Nam (Việt Nam), Chân Lạp (Lào, Campuchia, Thái Lan, Việt Nam), Đốn Tốn (Mianma, Thái Lan)

**MÔN ĐỊA LÍ**

**BÀI 7. CHUYỂN ĐỘNG QUANH MẶT TRỜI CỦA TRÁI ĐẤT VÀ HỆ QUẢ (2 TIẾT)**

**I. CHUYỂN ĐỘNG QUANH MẶT TRỜI CỦA TRÁI ĐẤT:(TIẾT 1)**

* Quỹ đạo chuyển động: hình elip gần tròn
* Hướng: từ tây sang đông
* Thời gian Trái Đất quay quanh Mặt Trời hết 1 vòng: 365 ngày 6 giờ (1 năm).
* Độ nghiêng và hướng nghiêng của trục Trái Đất: không đổi, nghiêng so với mặt phẳng quỹ đạo một góc 66o 33’(66 độ 33 phút)

**II. HỆ QUẢ CHUYỂN ĐỘNG QUANH MẶT TRỜI CỦA TRÁI ĐẤT:**

1. ***Hiện tượng mùa:***
* Trong khi chuyển động do trục Trái Đất nghiêng và không đổi hướng nên nửa cầu Bắc và nửa cầu Nam luôn phiên nhau ngả về phía Mặt Trời sinh ra các mùa.
* Sự phân bố ánh sáng, lượng nhiệt và các mùa ở 2 nửa cầu trái ngược nhau.
* Người ta chia 1 năm ra 4 mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.
* Các mùa tính theo dương lịch và âm - dương lich có khác nhau về thời gian bắt đầu và kết thúc

**+ HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

1. Học thuộc phần I.
2. Xem tiếp bài 7 và trả lời các câu hỏi sau:

+ Vào ngày hạ chí (22/6) và ngày đông chí (22/12) tia sáng Mặt trời chiếu thẳng góc vào vĩ tuyến bao nhiêu? Vĩ tuyến đó được gọi là gì?

+ Độ dài của ngày, đêm trong ngày 22 – 6, 22 – 12 ở địa điểm C nằm trên đường xích đạo?

**NỘI DUNG BÀI HỌC MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ KHỐI 6 - TUẦN 14**

**BÀI 14: NHÀ NƯỚC VĂN LANG- ÂU LẠC (tiết 1)**

1. **Nhà nước Văn Lang**
2. **Sự ra đời nhà nước Văn Lang**
* Khoảng 2000 năm TCN, cư dân Văn Lang, Âu Lạc cư cư trú ở vùng đồng bằng châu thổ các con sống lớn thuộc Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ ngày nay.
* Do nhu cầu trị thủy, đối phó lũ lụt, bảo vệ mùa màng đã thúc đẩy sự liên kết các bộ lạc.
* TK VII TCN, thủ lĩnh bộ lạc Văn Lang thu phục các bộ lạc khác thành lập nước Văn Lang, tự xưng Hùng Vương, đóng đô ở Phong Châu (Phú Thọ)

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Học bài phần I mục 1

- Chuẩn bị các câu hỏi mục 2 và phần II

**BÀI 14: NHÀ NƯỚC VĂN LANG- ÂU LẠC (tiết 2+3)**

1. **Tổ chức nhà nước Văn Lang:**

Hùng Vương

Lạc hầu- Lạc tướng

(trung ương)

(

Bồ chính

(Chiềng, chạ)

Lạc tướng

(Bộ)

Lạc tướng (Bộ)

Bồ chính

(Chiềng, chạ)

Bồ chính

(Chiềng, chạ)

Nhận xét: Tổ chức bộ máy nhà nước còn đơn giản, chưa có luật pháp và quân đội.

1. **Nhà nước Âu Lạc**

**-** Năm 214 TCN, quân Tần tấn công vào vùng đất của các bộ tộc Việt.

- Người Lạc Việt và người Âu Việt đoàn kết chống Tần thắng lợi dưới sự lãnh đạo của Thục Phán

- Thục Phán tự xưng An Dương Vương, đóng đô ở Phong Khê, đổi tên nước thành Âu Lạc

- Tổ chức bộ máy nhà nước Âu Lạc không thay đổi nhiều, chặt chẽ hơn, có quân đội, vũ khí tốt.

- An Dương Vương cho xây dựng thành Cổ Loa vừa là trung tâm của Âu Lạc vừa là phòng tuyến vững chắc.

- Năm 179 TCN , sau nhiều tấn công thất bại, nước ta rơi vào tay Triệu Đà, sát nhập vào nước Nam Việt.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Học bài phần I, II

- Làm phần Luyện tập, Vận dụng SGK/76

- Chuẩn bị câu hỏi bài 15

***Gợi ý trả lời phần Luyện Tập- Vận dụng***

**Câu 1:** HS dựa vào nội dung bài học phần I, II để hoàn thành bảng thống kê

**Câu 2:** HS dựa vào nội dung bài học phần I, II nêu những sự kiện lịch sử tương ứng các mốc thời gian: TK VII TCN, 214 TCN, 208 TCN, 179 TCN. Năm 1 TCN (thời kỳ 1000 năm Bắc thuộc), nước ta bị các triều đại phong kiến Trung Quốc thay nhau cai trị và bóc lột.

**Câu 3**:

- Đồng bào: là cùng sinh ra từ một bào thai (chúng ta), những người con đất Việt cùng chung một dòng máu, chung cội nguồn, là những an hem ruột thịt chung một nhà

- Tương thân tương ái: mọi người cùng thương yêu, đùm bọc, sống hòa thuận, tình càm trong mọi hoàn cảnh đều sẵn sàng giúp đỡ nhau mà không cần đền đáp.

**MÔN ĐỊA LÍ**

**BÀI 7. CHUYỂN ĐỘNG QUANH MẶT TRỜI CỦA TRÁI ĐẤT VÀ HỆ QUẢ (2 TIẾT)**

**II. HỆ QUẢ CHUYỂN ĐỘNG QUANH MẶT TRỜI CỦA TRÁI ĐẤT: (TIẾT 2)**

 ***2. Hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa:***

* Do đường phân chia sáng tối (ST) thẳng không trùng với trục Trái đất (BN) nghiêng nên các địa điểm ở nửa cầu Bắc và nửa cầu Nam có hiện tượng ngày đêm dài ngắn khác nhau theo vĩ độ.
* Các địa điểm nằm trên đường xích đạo, quanh năm lúc nào cũng có ngày đêm dài ngắn như nhau.

**III/ LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG:**

**Quan sát hình 7.3: Hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa**

**+ Xác định độ dài ngày đêm ở các địa điểm: A, B, C, D vào ngày 22/6 và 22/12**

**+ HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Chuẩn bị trước ôn thi HKI (ôn theo đề cương)